

Số: 211/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 21 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Vũ Trường G**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số nhà x, ngõ y, đường Đ, tổ z, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Vũ Quỳnh T**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà v, ngõ n, đường P, tổ m, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vào ngày 06/5/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận tại: Số nhà x, ngõ y, đường Đ, tổ z, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Đến tháng 4 năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã. Đến tháng 5 năm 2018 vợ chồng mâu thuẫn càng tăng nên

đã sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên có hòa giải cho vợ chồng nhưng cũng không giải quyết được. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đã cùng nhau bàn bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh G và chị T.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T có hai con chung là Vũ Thu T, sinh ngày 23/8/2012 và Vũ Ngọc Tú A, sinh ngày 14/11/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận: Giao cho chị Vũ Quỳnh T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Vũ Thu T và Vũ Ngọc Tú A. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Trường G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Vũ Ngọc Tú A là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2022 đến khi con Vũ Ngọc Tú A đủ 18 tuổi.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của anh G và chị T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Vũ Quỳnh T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Vũ Thu T, sinh ngày 23/8/2012 và Vũ Ngọc Tú A, sinh ngày 14/11/2015. Anh Vũ Trường G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Vũ Ngọc Tú A số tiền 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2022 đến khi con Vũ Ngọc Tú A đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Trường G có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000436 ngày 09/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Anh Vũ Trường G và chị Vũ Quỳnh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số c ngày 06/5/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương